TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 09/8/2022
"V/v kiện xin ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ toạ phiên toà: Bà Hoàng Thị Thanh Nhàn

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Dương Đức Bản
2. Ông Trương Quang Lương

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Tú Anh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới

Trong ngày 09/8/2022 tại Hội trường Toà án nhân dân thành phố Đồng Hới, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 51/2022/TLST-HNGĐ ngày 23/6/2022 về kiện xin ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 74/2022/QĐST-HNGĐ ngày 06/7/2022, Quyết định hoãn phiên toà số 55/2022/QĐST-DS ngày 15/7/2022 và Thông báo mở lại phiên toà số 88/TB-TA ngày 18/7/2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Phùng Ngọc H, sinh năm 1964. ĐKNKTT: TDP X, phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

2. Bị đơn: Chị Ngô Thanh H, sinh năm 1972. ĐKNKTT: TDP X, phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

***** Trong đơn khởi kiện xin ly hôn đề ngày 23/5/2022, được bổ sung tại bản tự khai, phiên hoà giải và tại phiên tòa, nguyên đơn anh Phùng Ngọc H trình bày:

- Về quan hệ tình cảm: Vợ chồng đăng ký kết hôn ngày 04/5/2009 tại UBND phường L, thành phố B, tỉnh B. Trong quá trình chung sống, giữa hai vợ chồng do không hợp ý nhau, không cùng quan điểm sống, sự khác biệt về văn hoá vùng miền. Nên dần theo thời gian giữa hai vợ chồng không hề tìm được tiếng nói chung nữa. Trên thực tế vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2014, thời điểm vợ bỏ đi. Trong thời gian từ năm 2009 đến nay, vợ chưa từng góp sức vào xây dựng cuộc sống và kinh tế của gia đình.

- Về quan hệ con chung: anh H khai có 01 con chung là Phùng Ngô Ngọc H, sinh ngày: 01/12/2010, hiện con chung đang ở cùng bố mẹ, nguyện vọng của anh H sau ly hôn, con sẽ ở với bố, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con từ mẹ.

- Về quan hệ tài sản chung: Anh H khai vợ chồng tự thoả thuận, không yêu cầu toà án giải quyết.

* Bản trình bày, quá trình hoà giải và tại phiên toà, chị Hiền trình bày:

- Về quan hệ tình cảm: Vợ chồng đăng ký kết hôn ngày tháng năm và nơi đăng ký như anh H trình bày. Cả hai tự quen nhau rồi đi đến hôn nhân, không có sự ràng buộc hay gò ép từ phía gia đình hai bên. Cả hai quen nhau năm 2008 và kết hôn năm 2009, lúc này anh H đã ly hôn được 10 năm, có hai con riêng. Anh H rất giỏi về những hoạt động phía ngoài và là người luôn nghỉ cho công việc ngày mai, không ăn chơi và biết lo lắng cho gia đình, thương con, những điều này biểu hiện từ anh làm cho chị rất vui và tự hào vì có người chồng như vậy. Cho nên chị luôn cố gắng làm tốt công việc gia đình và công ty, để cùng nhau xây dựng cuộc sống hạnh phúc. Nhưng về sống chung thì tính cách anh bộc lộ dần một người đàn ông gia trưởng, quyền uy, khi anh nói bắt buộc phải nghe theo mà không được đáp trả dù đúng hay sai. Trả qua thời gian chung sống, tiếng nói chung hiện không còn. Anh H không còn tôn trọng và nhường nhịn chị, nhiều lần dùng vũ lực gây tổn hại đến sức khoẻ và tinh thần của chị, ngoài ra anh không chung thuỷ với vợ. Chị vẫn muốn cố gắng chịu đựng vì hạnh phúc của gia đình và để cùng nhau nuôi dưỡng con cái trưởng thành. Nhưng anh H làm đơn kiên quyết xin ly hôn thì chị đành buông và nhất trí ly hôn.

- Về quan hệ con chung: chị H cũng khai có 01 con chung là Phùng Ngô Ngọc H, sinh ngày: 01/12/2010. Đây là con duy nhất của chị, chị cũng đã lớn tuổi nên nguyện vọng chị xin được nuôi con. Quá trình giải quyết chị không đề cập đến việc cấp dưỡng nuôi con nhưng tại phiên toà chị yêu cầu mức cấp dưỡng nuôi con là 10.000.000đ.

- Về quan hệ tài sản chung và nợ chung: Quá trình giải vụ án, chị không yêu cầu giải quyết, nhưng tại phiên toà chị có cung cấp các giấy tờ phô tô chứng minh tài sản chung của vợ chồng và đề nghị anh H thoả thuận chia tài sản chung tại toà án.

* Ý kiến của con chung: theo đơn trình bày nguyện vọng của cháu Phùng Ngô Ngọc H đề ngày 20/6/2022 (do anh H cung cấp), có nội dung: Từ trước đến nay bố mẹ sống hạnh phúc. Tuy nhiên gần đây, bố mẹ có nhưng bất hoà trong cuộc sống khiến cháu H rất buồn. Cháu rất yêu bố mẹ và bố mẹ cháu cũng rất yêu cháu H. Nếu trường hợp bố mẹ ly hôn, cháu mong muốn được sống cùng bố Phùng Ngọc H. Bởi vì khi được sống cùng bố, cháu được bố quan tâm chăm sóc và hai bố con hợp tính nhau, bố cháu nấu ăn ngon cho cháu, bố cháu dạy cháu học, bố cháu là người chu cấp cho con những điều kiện tốt nhất để cháu được sinh hoạt và học tập.

Vào lúc 16h 30, tại Toà án, theo yêu cầu của chị H đề nghị cho cháu H trình bày ý kiến tại Toà án, nên cháu H đã khai có nội dung như sau: Cháu biết bố mẹ cháu đang làm thủ tục ly hôn; Đơn trình bày nguyện vọng ngày 20/6/2022 là của cháu, do cháu tự ký; đơn cháu ký trên tinh thần tự nguyện và không ai ép buộc; cháu hiểu nội dung trong đơn trình bày nguyện vọng có chữ ký của cháu và khẳng định nguyện vọng muốn được ở với bố; Cháu có nguyện vọng như vậy là vì cháu nghĩ khi cháu ở với bố thì bố có thể chăm sóc, lo lắng cho cháu. Hơn nữa cháu có thể được gặp mẹ và sẽ là cầu nối cho bố mẹ cháu có thể hàn gắn với nhau; Hiện tại cháu đang ở với mẹ; Cháu không mong muốn tiếp tục ở với mẹ vì lo sợ nếu ở với mẹ thì mẹ sẽ đưa cháu đi xa, như vậy cháu sẽ không có cơ hội được gặp bố; Bố cháu có đánh mắng cháu nhưng cháu nghĩ đó là bố đang dạy bảo cháu điều tốt; Cháu không nói về nguyện vọng muốn ở với bố vì sợ mẹ buồn.

Ngày 6/7/2022 chị H xuất trình đơn có tên Phùng Ngô Ngọc H đề ngày 23/6/2022 có nội dung: Con viết giấy này có nguyện vọng là mong ba mẹ được hoà thuận và sống hạnh phúc với nhau, con không muốn sống thiếu ba mẹ. Mong toà án giải quyết theo nguyện vọng của con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả hỏi tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: anh Phùng Ngọc H có đơn yêu cầu giải quyết ly hôn gửi đến Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới và lựa chọn hoà giải theo luật Hoà giải đối thoại nhưng không có kết quả. Toà án thụ lý giải quyết ly hôn theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự; là nơi bị đơn chị Ngô Thanh H có địa chỉ cư trú: phường B, thành phố Đ. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Đ. Sau khi thụ lý vụ án theo đúng thẩm quyền, Tòa án nhân dân thành phố Đ đã ra thông báo thụ lý vụ án và gửi cho các bên đương sự kèm theo giấy triệu tập đến Tòa án để làm bản tự khai. Tòa án tiến hành thông báo về phiên hòa giải và tiếp cận chứng cứ theo quy định. Hoà giải lần 1 không thành, nguyên đơn không mong muốn hoà giải vì đã tiến hành hoà giải theo Luật hoà giải nhiều lần rồi và đề nghị đưa vụ án ra xét xử. Do đó vụ án thuộc trường hợp hoà giải không thành nên ngày 15/7/2022 Tòa án đưa vụ án ra xét xử theo Quyết định xét xử số 74/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 6/7/2022, chị Hiền có đơn xin hoãn phiên toà lần 1, Toà án ra Quyết định hoãn phiên toà số 55/2022/QĐST-DS và Thông báo mở lại phiên toà thứ 2 vào ngày 09/8/2022 theo Thông báo số 88/TB-TA ngày 18/7/2022.

[2] Về nội dung tranh chấp:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Phùng Ngọc H và chị Ngô Thanh H đã xây dựng gia đình với nhau trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại cơ quan có thẩm quyền, nên đây là một cuộc hôn nhân hợp pháp, đáng lẽ ra anh, chị phải biết thương yêu, quý trọng chăm sóc lẫn nhau, nhằm xây dựng một gia đình hạnh phúc. Nhưng anh chị đã không làm được điều đó để giữ gìn hôn nhân bền vững mà lại để xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân hai bên không còn tôn trọng nhau, không còn tình cảm, không thể thông cảm chia sẽ những khó khăn trong cuộc sống. Anh chị đã từng nộp đơn đến Tòa án để xin ly hôn sau đó rút đơn về đoàn tụ nhưng đến nay vẫn không tìm được cách khắc phục, đã sống ly thân ai lo việc nấy không quan tâm gì đến nhau. Cả hai anh chị đều thừa nhận mâu thuẫn của vợ chồng là đúng như vậy. Anh cho rằng do văn hoá vùng miền khác biệt nên dẫn đến phong cách sống khác nhau. Một phần vì sự vô tâm trong việc chăm sóc gia đình và sự lộng quyền, dẫn đến dần không còn có thể tìm được tiếng nói chung, chị hoàn toàn vô trách nhiệm trong việc xây dựng kinh tế gia đình, trong cả quá trình chung sống, chỉ biết hưởng thụ, không làm tròn trách nhiệm của người vợ, người mẹ. Còn chị cho rằng anh H là người gia trưởng, áp đặt ngoài ra còn không chung thuỷ. Nay anh chị đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị vẫn muốn níu kéo để nuôi dạy con cái nhưng anh H vẫn kiên quyết xin ly hôn thì chị cũng đồng ý. Điều đó thể hiện rằng mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng không thể khắc phục, tình cảm vợ chồng đã thực sự không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, vợ chồng không thể sống chung hạnh phúc nên cần thiết phải cho anh H được ly hôn chị H là hoàn toàn phù hợp với quy định tại điều 51, 56 Luật hôn nhân gia đình.

[2.2] Về quan hệ con chung: Anh H và chị H đều thừa nhận quá trình chung sống có 01 con chung là Phùng Ngô Ngọc H, sinh ngày: 01/12/2010. Anh chị đều có nguyện vọng xin được nuôi con mà không đề cập đến tiền cấp dưỡng nuôi con chung. HĐXX thấy rằng đây đều là nguyện vọng chính đáng của người làm bố làm mẹ, cần được ghi nhận và tôn trọng. Tuy nhiên, khi ly hôn việc con ở được cả bố với mẹ là không thể. Xét điều kiện và toàn bộ nguyện vọng của các bên, HĐXX thấy giao con chung cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp và đúng với nguyện vọng của cháu.

Anh H không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên cần ghi nhận.

[2.3] Về tài sản chung và nợ chung: Anh chị không yêu cầu phân chia tài sản chung và nợ chung nên HĐXX không xem xét. Trường hợp anh chị không thoả thuận được về việc chia tài sản chung thì có quyền khởi kiện bằng vụ án chia tài sản chung sau ly hôn.

[2.4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Đương sự phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Áp dụng Điều 51, 56 Luật hôn nhân gia đình tuyên xử cho anh Phùng Ngọc H được ly hôn chị Ngô Thanh H.

2. Về con chung: Áp dụng Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân gia đình, xử: Giao 01 con chung là Phùng Ngô Ngọc H, sinh ngày: 01/12/2010 cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng. Chị H không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực triếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được ngăn cản người đó thực hiện quyền này.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Căn cứ khoản 4 Điều 147 BLTTDS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí lệ phí Tòa án, xử: Buộc anh Phùng Ngọc H phải chịu 300.000đ án phí ly hôn. Số tiền anh phải nộp được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới theo Biên lai số 31AA/2021/0001220 ngày 23 tháng 6 năm 2022.

Án xử công khai, nguyên đơn, bị đơn có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhân:
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND TP Đồng Hới;
- Chi cục THADS Đồng Hới;
- UBND phường L;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án;

T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

(đã ký)

Hoàng Thị Thanh Nhàn